

Thời gian : 15h30 - 24/07/2025 - Phòng thi 404 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28204949565	Hoàng Thị Bình	An	ACC 304 SA	K28KDN				
2	28204953952	Trương Thị Mỹ	An	ACC 304 SA	K28KDN				
3	28205102174	Trần Hà	Anh	ACC 304 SA	K28KDN				
4	28204904310	Lê Ái	Diễm	ACC 304 SA	K28KKT				
5	28204942966	Hoàng Thùy	Dung	ACC 304 SA	K28KKT				
6	28204901519	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	ACC 304 SA	K28KDN				
7	28204923994	Hồ Thị Phương	Giang	ACC 304 SA	K28KDN				
8	28204605629	Nguyễn Thu	Hà	ACC 304 SA	K28KDN				
9	28205051884	Phan Thị Thúy	Hằng	ACC 304 SA	K28KKT				
10	28204950288	Lê Thị Thu	Hạnh	ACC 304 SA	K28KDN				
11	28204953963	Ngô Diệu	Hương	ACC 304 SA	K28KDN				
12	28204740559	Lê Thị Ngọc	Mai	ACC 304 SA	K28KDN				
13	28204903606	Lê Xuân	Mai	ACC 304 SA	K28KDN				
14	28205005567	Nguyễn Thị Gia	Mẫn	ACC 304 SA	K28KKT				
15	28204939470	Dương Hà	My	ACC 304 SA	K28KDN				
16	28204955032	Võ Lê Trà	My	ACC 304 SA	K28KDN				
17	28204949857	Trần Thị Kiều	Nga	ACC 304 SA	K28KDN				
18	28204902074	Huỳnh Thu	Ngân	ACC 304 SA	K28KDN				
19	28214900374	Phan Thanh	Nhật	ACC 304 SA	K28KDN				
20	28204902931	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhi	ACC 304 SA	K28KKT				
21	28204903184	Lưu Yến	Nhi	ACC 304 SA	K28KDN				
22	28204937090	Nguyễn Thị Ái	Nhi	ACC 304 SA	K28KKT				
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									

Số SV vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIÁM THI GIÁM KHẢO 1 GIÁM KHẢO 2 TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 15h30 - 24/07/2025 - Phòng thi 405 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28204949551	Nguyễn Thị Thúy	Ny	ACC 304 SA	K28KDN				
2	28204902910	Nguyễn Thị Thu	Phương	ACC 304 SA	K28KDN				
3	28205054946	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	ACC 304 SA	K28KKT				
4	28207130800	Trương Thị	Sáng	ACC 304 SA	K28KDN				
5	28204951568	Hoàng Phương	Thảo	ACC 304 SA	K28KDN				
6	28204902898	Lê Nữ Thiên	Thư	ACC 304 SA	K28KDN				
7	28204901199	Nguyễn Thị Huyền	Thương	ACC 304 SA	K28KDN				
8	28205004447	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	ACC 304 SA	K28KKT				
9	28209433209	Phạm Thị Như	Thủy	ACC 304 SA	K28KDN				
10	28204637420	Hoàng Thị Thủy	Tiên	ACC 304 SA	K28KDN				
11	28205051495	Võ Nguyễn Bảo	Trâm	ACC 304 SA	K28KDN				
12	28205053985	Võ Hạnh	Trân	ACC 304 SA	K28KKT				
13	28204904979	Võ Thị Thùy	Trang	ACC 304 SA	K28KDN				
14	28205000051	Nguyễn Thị Kiều	Trang	ACC 304 SA	K28KDN				
15	28204904538	Phạm Thị	Trình	ACC 304 SA	K28KDN				
16	28204606718	Hứa Viết Thanh	Trúc	ACC 304 SA	K28KDN				
17	28204803568	Dương Thị Hồng	Uyên	ACC 304 SA	K28KDN				
18	28214953885	Nguyễn Phan Minh	Vĩ	ACC 304 SA	K28KDN				
19	25212502053	Bạch Hoàng	Vũ	ACC 304 SA	K28KKT				
20	28204828768	Đỗ Nguyễn Thảo	Vy	ACC 304 SA	K28KDN				
21	28204904900	Hồng	Vy	ACC 304 SA	K28KDN				
22	28209406692	Đinh Thị Kim	Yến	ACC 304 SA	K28KKT				
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									

Số SV vắng__Đình chỉ: __Tổng số bài thi: __Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬPGIÁM THÍGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ